



# 女子エペ個人

## Round #1 Pool Results

WE

Tournament: 第76回都民体育大会春季大会 フェンシング競技  
 Date: 2023年5月28日 - 10:00  
 FIE Document: FE\_FIE\_0007

<b>1</b>	Strip 5	Referee(s):
	10:00	

Name	Affiliation	#	1	2	3	4	5	6	7	8	V	V/M	TS	TR	Ind
三宅 万里衣 . (WE)		1		V5	D3	V5	D1	V5	V5	V5	5	0.71	29	14	15
山田 順子 . (WE)		2	D2		V5	V5	D1	V5	V5	V5	5	0.71	28	12	16
今井崎 香織 . (WE)		3	V5	D3		V5	V5	V5	V5	V5	6	0.86	33	12	21
緒方 実奈海 . (WE)		4	D3	D2	D2		D4	V5	V5	V5	3	0.43	26	20	6
梅山 裕子 . (WE)		5	V4	V2	D2	V5		V5	V5	V5	6	0.86	28	11	17
高塚 悠紀子 . (WE)		6	D0	D0	D0	D0	D0		V5	V5	2	0.29	10	30	-20
山中 啓子 . (WE)		7	D0	D0	D0	D0	D0	D2		V5	1	0.14	7	34	-27
千田 路子 . (WE)		8	D0	D0	D0	D0	D0	D3	D4		0	0.00	7	35	-28

<b>2</b>	Strip 6	Referee(s):
	10:00	

Name	Affiliation	#	1	2	3	4	5	6	7	8	V	V/M	TS	TR	Ind
星 紫乃魅 . (WE)		1		V5	D3	D1	D0	V5	V5	V5	4	0.57	24	18	6
黒田 貴子 . (WE)		2	D3		V5	D0	D2	V5	V5	V5	4	0.57	25	15	10
仙葉 楓佳 . (WE)		3	V5	D0		D0	D1	V5	V5	V5	4	0.57	21	18	3
西山 智子 . (WE)		4	V5	V5	V5		V5	V5	V5	V5	7	1.00	35	5	30
岡田 夏海 . (WE)		5	V5	V5	V5	D4		V5	V5	V5	6	0.86	34	8	26
上津 さくら . (WE)		6	D0	D0	D0	D0	D0		V5	V5	2	0.29	10	30	-20
天利 かをる . (WE)		7	D0	D0	D0	D0	D0	D4		V5	1	0.14	9	34	-25
天利 のりこ . (WE)		8	D0	D0	D0	D0	D0	D1	D4		0	0.00	5	35	-30

<b>3</b>	Strip 7	Referee(s):
	10:00	

Name	Affiliation	#	1	2	3	4	5	6	7	V	V/M	TS	TR	Ind
溝口 礼菜 . (WE)		1		D3	D3	D4	V5	V5	V5	3	0.50	25	13	12
山崎 奈津美 . (WE)		2	V4		V5	V5	V5	V5	V5	6	1.00	29	7	22
井口 加奈子 . (WE)		3	V4	D4		V5	V5	V5	V5	5	0.83	28	10	18
キルメトバ アデリヤ . (WE)		4	V5	D0	D2		V5	V5	V5	4	0.67	22	14	8
天利 李詩子 . (WE)		5	D0	D0	D0	D0		D4	V5	1	0.17	9	28	-19
島田 里香 . (WE)		6	D0	D0	D0	D0	V5		V5	2	0.33	10	25	-15
藤木 晴香 . (WE)		7	D0	D0	D0	D0	D3	D1		0	0.00	4	30	-26